TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HSST
Ngày 17 tháng 4 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tuấn Hùng

Ông Lê Anh Dũng

- *Thư ký phiên toà:* Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên toà:* Bà Đỗ Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17/4/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/HSST ngày 20/02/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/HSXXST-HS ngày 15/3/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST- HS ngày 30/3/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn T,** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 05/01/2001; Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: khu 7, xã Kim Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ: 9/12; Bố đẻ: Đào Văn H, sinh năm 1969; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1976; Vợ: Hoàng Thị Lan A, sinh năm 2004; Con: có 01 con, sinh năm 2022; Tiền án - tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/11/2022, đến ngày 02/12/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đào Văn T. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại khu 7, xã Kim Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: chị Đào Thị Thanh H1, sinh năm 1997
Nơi ĐKHKTT: khu Núi M, thị trấn Phong C, huyện N, tỉnh Phú Thọ.
Hôm nay, vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Bùi Thị Mai H2 – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty cổ phần y khoa Việt Đ.

Địa chỉ: khu 2, xã P, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Hôm nay, vắng mặt. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đào Thị Thanh H1, sinh năm 1997, HKTT: khu Núi M, thị trấn Phong C, huyện N, tỉnh Phú Thọ là nhân viên bán thuốc trong quầy thuốc của Bệnh viện đa khoa Việt Đ thuộc khu 2, xã Phượng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Theo quy định của Bệnh viện đa khoa Việt Đ, nếu xảy ra mất mát, thiệt hại trong quá trình bán thuốc thì chị H1 có trách nhiệm bồi thường cho Bệnh viện đa khoa Việt Đ.

Khoảng đầu tháng 10/2022, Đào Văn T, sinh ngày 05/01/2001, HKTT: Khu 7, xã Kim Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ chăm sóc vợ mới sinh con tại Bệnh viện đa khoa Việt Đ. Trong quá trình mua thuốc tại quầy thuốc của Bệnh viện, T1 biết khi thanh toán tiền bằng hình thức chuyển khoản thì chuyển tiền đến số tài khoản: 109.895.xxx.xxx; ngân hàng Vietinbank; chủ tài khoản: Bà Bùi Thị Mai H2 - Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty Cổ phần y khoa Việt Đ. Sau đó, cho nhân viên bán thuốc xem hình ảnh giao dịch chuyển tiền thành công để nhân viên bán thuốc chụp ảnh lại, nhân viên bán thuốc không biết tài khoản đã nhận tiền hay chưa. Thấy việc thanh toán tiền của Bệnh viện có sơ hở nên T1 nảy sinh ý định chiếm đoạt thuốc và tiền của nhân viên bán thuốc. T1 sử dụng tài khoản Facebook mang tên "Một thời gian sau" liên hệ với tài khoản "Hoàng Dũng PTS" để nhờ tạo hình ảnh giả thời gian giao dịch, nội dung giao dịch, số tiền giao dịch, chuyển khoản thành công từ số tài khoản ngân hàng của T1 (Ngân hàng Vietinbank - Số tài khoản 109872819xxx và Ngân hàng Vietcombank - số tài khoản 9375132xxx) đến số tài khoản thụ hưởng 109.895.022.xxx mở tại ngân hàng Vietinbank, chủ tài khoản: BUI THI MAI HOA. Sau đó, T1 đến quầy thuốc Bệnh viện đa khoa Việt Đ mua thuốc với giá trị nhỏ hơn so với số tiền trong hình ảnh rồi lấy lý do đang chăm người bệnh không muốn ra ngoài rút tiền nên sẽ chuyển tiền vào tài khoản thanh toán của Bệnh viện nhiều hơn giá trị tiền thuốc đã mua để nhân viên bán thuốc đưa số tiền chênh lệch cho T1. Khi được yêu cầu cho xem hình ảnh chuyển tiền thành công thì T1 lấy hình ảnh chuyển tiền thành công đã chuẩn bị trước trong điện thoại đưa cho nhân viên bán thuốc xem, chụp ảnh lại để tạo niềm tin nhằm mục đích chiếm đoạt số tiền chênh lệch và thuốc đã mua. Với phương thức thủ đoạn nêu trên, trong thời gian từ ngày 17/11/2022 đến ngày 22/11/2022, Đào Văn T đã 08 (tám) lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Đào Thị Thanh H1. Cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ, ngày 17/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 06 chai Bibozol, 01 chai hồ nước, 01 gói bông tăm trẻ em với tổng số tiền phải thanh toán là 70.000đ (Bảy mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số

tiền 1.070.000đ (Một triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho T1.

Lần thứ hai: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 17/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 12 chai Bibozol với tổng số tiền phải thanh toán là 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 880.000đ (Tám trăm tám mươi nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ ba: Vào khoảng 17 giờ 35 phút, ngày 17/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 01 lọ Bocalex, 03 gói bông y tế, 01 lọ hồ nước với tổng số tiền phải thanh toán là 47.000đ (Bốn mươi bảy nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 1.653.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ tư: Vào khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 18/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 01 lọ Bocalex với tổng số tiền phải thanh toán là 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 1.970.000đ (Một triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ năm: Vào khoảng 12 giờ, ngày 20/11/2022, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 19B1 - x43.xx từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 05 lọ Bocalex với tổng số tiền phải thanh toán là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ sáu: Vào khoảng 16 giờ, ngày 20/11/2022, T1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 19B1 - x43.xx từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 05 lọ Bocalex với tổng số tiền phải thanh toán là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ bảy: Vào khoảng 08 giờ, ngày 21/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 05 lọ Bocalex với tổng số tiền phải thanh toán là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 3.300.000đ (Ba triệu ba

trăm nghìn đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 3.150.000đ (Ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) cho T1.

Lần thứ tám: Vào khoảng 08 giờ 45 phút, ngày 22/11/2022, T1 đi bộ từ nhà đến quầy thuốc Bệnh viện gặp chị H1 mua 10 lọ Bocalex với tổng số tiền phải thanh toán là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Sau đó, T1 giả vờ làm thủ tục chuyển khoản và cho chị H1 xem hình ảnh đã chuyển khoản số tiền 3.400.000đ (Ba triệu bốn trăm nghìn đồng). Chị H1 chụp lại giao dịch ở màn hình điện thoại của T1, sau đó đưa thuốc và số tiền 3.100.000đ (Ba triệu một trăm nghìn đồng) cho T1.

Tổng số tài sản T1 chiếm đoạt của chị H1 gồm: tiền VNĐ là 15.653.000đ (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng) và 18 chai Bibozol, 02 lọ hồ nước, 01 gói bông tăm trẻ em, 03 gói bông y tế, 27 lọ Bocalex.

Những lần chiếm đoạt tài sản của chị H1 vào các ngày 17,18,21/11/2022, T1 nhờ tạo hình ảnh chuyển tiền thành công từ tài khoản ngân hàng Vietinbank- Số tài khoản 109872819xxx. Những lần chiếm đoạt tài sản của chị H1 vào các ngày 20,22/11/2022, T1 nhờ tạo hình ảnh chuyển tiền thành công từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank- số tài khoản 9375132xxx.

Sau khi phát hiện bị chiếm đoạt tài sản, chị H1 đã báo cáo Ban giám đốc Bệnh viện để trình báo Cơ quan Công an.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành triệu tập đối tượng Đào Văn T để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, T1 đã khai nhận hành vi phạm tội như trên; Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của T1, quá trình khám xét thu giữ:

- 08 (tám) lọ thuốc in chữ "BOCALEX",
- 03 (ba) gói bông y tế,
- 01 (một) lọ hồ nước,
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng, số IMEI 359140073798143, lắp sim số 0375132xxx của T1.

Tiến hành kiểm tra điện thoại còn lưu giữ hình ảnh giả tạo chuyển khoản thành công vào 08 giờ 45 phút ngày 22/11/2022. Đối với số thuốc còn lại T1 đã vứt bỏ, do T1 không nhớ địa điểm đã vứt nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Ngày 05/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì ra Yêu cầu Hội đồng định giá Uỷ ban nhân dân thành phố Việt Trì định giá số tài sản do T1 chiếm đoạt của chị H1. Tại kết luận định giá tài sản số 59/2023/KLHĐĐGTS ngày 13/01/2023 của Hội đồng định giá Uỷ ban nhân dân thành phố Việt Trì kết luận:

" a. 18 (mười tám) chai Bibozol, chưa qua sử dụng

Giá 01 (Một) chai Bibozol, chưa qua sử dụng, có giá là 10.000 đồng

Thành tiền: 18 chai x 10.000đ/chai = 180.000 đồng

b. 02 (hai) lọ hồ nước 20gr, chưa qua sử dụng

Giá 01 (một) lọ hồ nước 20gr, chưa qua sử dụng, có giá là 5.000 đồng

Thành tiền: 2 lọ x 5.000đ/lọ = 10.000 đồng.

c. Giá 03 (ba) gói bông y tế 10g, chưa qua sử dụng

Giá 01 (một) gói bông y tế 10g, chưa qua sử dụng, có giá là 4.000 đồng

Thành tiền: 03 gói x 4.000đ/gói = 12.000 đồng.

d. 01 (một) gói tăm bông trẻ em, chưa qua sử dụng, có giá là: 5.000 đồng.

e. 27 (hai mươi bảy) lọ Bocalex (tuýp 20 viên sủi), chưa qua sử dụng,

Giá 01 (một) lọ Bocalex (tuýp 20 viên sủi), chưa qua sử dụng, có giá là 30.000 đồng

Thành tiền: 27 lọ x 30.000đ/lọ = 810.000 đồng.

**** Tổng cộng: (a+b+c+d+e): 180.000đ + 10.000đ + 12.000đ + 5.000đ + 810.000đ = 1.017.000 đồng***

(Bằng chữ: Một triệu không trăm mười bảy nghìn đồng).”

Như vậy, tổng giá trị tài sản T1 chiếm đoạt của chị H1 là 16.670.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Trong đó, tiền VNĐ là 15.653.000đ (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng), tiền thuốc và vật tư y tế là 1.017.000đ (Một triệu không trăm mười bảy nghìn đồng). Số tiền chiếm đoạt của chị H1, T1 đã chi tiêu cá nhân hết.

Về dân sự: Quá trình điều tra, T1 đã tự nguyện bồi thường số tiền 16.670.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn) cho Bệnh viện đa khoa Việt Đ, Bệnh viện không yêu cầu chị H1 phải bồi thường, chị H1 không yêu cầu T1 bồi thường gì thêm.

Đối với tài khoản facebook “Hoàng Dũng PTS” mà T1 đã nhờ tạo những hình ảnh chuyển tiền thành công dùng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do T1 không biết tên, địa chỉ của người sử dụng tài khoản này, điện thoại không còn lưu giữ thông tin tài khoản nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 19B1 - x43.xx T1 sử dụng làm phương tiện đến Bệnh viện lừa đảo ngày 20 /11/2022: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lê Hải Lâm, sinh năm: 2000, HKTT: Khu 7, xã Kim Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cho T1 mượn. Việc T1 thực hiện hành vi phạm tội, anh Lâm không biết và không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không thu giữ và xử lý.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án:

08 (tám) lọ thuốc in chữ “BOCALEX”, 03 (ba) gói bông y tế, 01 (một) gói bông tăm trẻ em, 01 (một) lọ hồ nước là tài sản T1 lừa đảo mà có là vật chứng của vụ án; bị hại không yêu cầu nhận lại và đề nghị tiêu huỷ theo quy định của pháp luật do quá trình T1 cất giấu không bảo quản đảm bảo nên không còn giá trị sử dụng. 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng, số IMEI 359140073798143, lắp sim số 0375132xxx của T1 là công cụ, phương tiện T1 sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội là vật chứng của vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-VT ngày 11/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “Lừa

đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đào Văn T thừa nhận T1 bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do không có nghề nghiệp ổn định nên đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Căn cứ khoản 1, Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo T1 từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ tạm giam (từ ngày 23/11/2022 đến ngày 02/12/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tống đạt cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Vào các ngày 17,18, 20, 21, 22 tháng 11 năm 2022, tại Bệnh viện đa khoa Việt Đ thuộc khu 2, xã Phượng Lâu, Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, Đào Văn T đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt của chị Đào Thị Thanh H1 (là nhân viên bán thuốc của Bệnh viện đa khoa Việt Đ 08 (tám) lần với số tiền là 15.653.000đ (Mười lăm triệu sáu trăm năm mươi ba nghìn đồng) cùng thuốc và vật tư y tế là 1.017.000đ

(Một triệu không trăm mười bảy nghìn đồng). Tổng cộng là 16.670.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng); trong đó có 05 (năm) lần giá trị tài sản chiếm đoạt trên 2.000.000đ (hai triệu đồng), 03 (ba) lần giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng). Mặc dù có 03 (ba) lần giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000đ (hai triệu đồng) nhưng hành vi của T1 diễn ra liên tục nên T1 phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 16.670.000đ (Mười sáu triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường cho Bệnh viện, Bệnh viện không yêu cầu chị H1 bồi thường, chị H1 không yêu cầu T1 bồi thường gì thêm.

Như vậy, hành vi phạm tội của Đào Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù cao nhất từ 06 tháng đến 03 năm tù.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 BLHS đó là phạm tội 02 lần trở lên.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự, an T1 xã hội ở địa phương. Căn cứ nhân thân, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy đây là một loại tội phạm mới và bị cáo thực hiện hành vi nhiều lần. Vì vậy cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Hiện nay bị cáo có việc làm nhưng thu nhập không ổn định, bị cáo đang còn phải nuôi con nhỏ, ngoài đồ dùng cá nhân thì bị cáo không có tài sản gì khác vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo T1 là phù hợp.

Tại phiên tòa bị hại là chị Đào Thị Thanh H1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bà Bùi Thị Mai H2 đều có đơn xin được xét xử vắng mặt. Quan điểm, của bà Hoa, chị H1 xác nhận đã nhận được bồi thường từ gia đình bị cáo T1 nên không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường cho mình bất kỳ khoản tiền nào khác. Vì vậy, Tòa án không xem xét là phù hợp. Về hình sự bà H2 và chị H1 đề nghị Tòa án xét xử nghiêm minh đối với bị cáo để làm gương cho những người khác.

[5] Về trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Ngày 28/11/2022, gia đình bị cáo Đào Văn T đã đền bù cho Công ty cổ phần y khoa Việt Đ số tiền 16.670.000 (Mười sáu triệu, sáu trăm bẩy mươi nghìn đồng

chẵn); Công ty cổ phần y khoa Việt Đ không yêu cầu chị Đào Thị Thanh H1 bồi thường và chị Đào Thị Thanh H1 cũng không yêu cầu bị cáo T1 phải bồi thường gì thêm. Bà Bùi Thị Mai H2 – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Giám đốc Công ty cổ phần Y khoa Việt Đ xác nhận đã bồi thường xong và không có ý kiến gì khác. Xét thấy phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng, có số EMEI 359140073798143 là chiếc điện thoại Đào Văn T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước; 01 sim điện thoại của Đào Văn T cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 08 (tám) lọ thuốc in chữ "BOCALEX"; 03 (ba) gói bông y tế; 01 (một) lọ hồ nước không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với tài khoản facebook "Hoàng Dũng PTS" mà T1 đã nhờ tạo những hình ảnh chuyển tiền thành công dùng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do T1 không biết tên, địa chỉ của người sử dụng tài khoản này, điện thoại không còn lưu giữ thông tin tài khoản nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 19B1 - x43.xx T1 sử dụng làm phương tiện đến Bệnh viện lừa đảo ngày 20/11/2022: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Lê Hải Lâm, sinh năm 2000, HKTT: khu 7, xã Kim Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ cho T1 mượn. Việc T1 thực hiện hành vi phạm tội, anh L không biết và không được hưởng lợi gì nên Cơ quan điều tra không thu giữ và xử lý là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Đào Văn T phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: bị cáo Đào Văn T 15 (Mười lăm) tháng tù. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/11/2022 đến 02/12/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo T1.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước của Đào Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 5S, màu trắng, có số EMEI 359140073798143.

- Tịch thu tiêu hủy của Đào Văn T 01 sim của nhà mạng Viettel.

- Tịch thu tiêu hủy: 08 (tám) lọ thuốc in chữ "BOCALEX"; 03 (ba) gói bông y tế; 01 (một) lọ hồ nước.

Vật chứng trên đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt trì, tỉnh Phú Thọ.

- Xác nhận ngày 28/11/2022, gia đình bị cáo Đào Văn T đã bồi thường cho Công ty cổ phần y khoa Việt Đ số tiền 16.670.000 (Mười sáu triệu, sáu trăm bẩy mươi nghìn đồng chẵn);

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Buộc bị cáo Đào Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.
- Công an TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- UBND xã Kim Đ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân